

## TÁC ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG BÀI TẬP BỔ TRỢ TỰ HỌC TRONG VIỆC CẢI THIỆN KỸ NĂNG NGHE - HIỂU TIẾNG ANH CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT KHỐI KHÔNG CHUYÊN NGỮ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Trịnh Thị Thu Hà<sup>1</sup>, Nguyễn Lê Khánh Linh<sup>2</sup>, Tống Trần Phong<sup>2</sup>, Lê Thị Khánh Vân<sup>2</sup>

### TÓM TẮT

Nghiên cứu này đã áp dụng hệ thống bài tập bổ trợ tự học nghe hiểu tiếng Anh chương trình đào tạo dành cho sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Hồng Đức và tiến hành thực nghiệm trên 66 sinh viên lớp K26 Quản trị du lịch, khoa Khoa học xã hội và K26B Kế toán, khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh nhằm kiểm chứng hiệu quả. Những dữ liệu, thông tin được thu thập từ bộ câu hỏi trong phiếu khảo sát, câu hỏi phỏng vấn, phiếu tự học cũng như kết quả của bài kiểm tra trước và sau thực nghiệm đối với nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu đã cho thấy nhóm sinh viên được thực hành bài tập bổ trợ tích cực tham gia học tập hơn, kết quả học tập cũng đã tăng lên đáng kể so với trước thực nghiệm. Bên cạnh đó, sinh viên cũng đã có những phản hồi tích cực về hệ thống bài tập bổ trợ này. Điều này cho thấy việc sử dụng hệ thống bài tập bổ trợ vào giảng dạy kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên thực sự mang lại hiệu quả.

**Từ khóa:** Cải thiện khả năng nghe - hiểu, hệ thống bài tập bổ trợ, sinh viên khối không chuyên ngữ.

**DOI:** <https://doi.org.10.70117/hdujs.3.2024.664>

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Ngày nay, để trở thành một công dân toàn cầu, con người phải luôn trau dồi, tích lũy, cập nhật kiến thức. Vì vậy, tự học đóng vai trò vô cùng quan trọng và cần thiết trong thời đại mới. Tự học giúp người học tiếp nhận kiến thức bằng niềm đam mê, hứng thú và chủ động, từ đó hình thành thói quen sáng tạo và linh hoạt trong mọi công việc. Đặc biệt, đối với tiếng Anh, việc tự học, tự rèn luyện để nâng cao trình độ nghe - hiểu là điều thiết yếu để nâng cao năng lực của mỗi cá nhân. Đây cũng chính là chủ đề ngày càng được các nhà nghiên cứu chú ý trong những năm gần đây. Harmer (2007) đã từng cho rằng: Khi học bất cứ một ngôn ngữ nào thì điều cốt lõi là người học cần phải tiếp xúc trực tiếp với ngôn ngữ đó và một trong những cách hay nhất là thông qua hoạt động nghe.

Theo kết quả thăm dò bước đầu, chúng tôi nhận thấy một số vấn đề liên quan đến việc học kỹ năng nghe của sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên ngữ tại Trường Đại học Hồng Đức. Cụ thể, sinh viên không có nhiều thời lượng để học kỹ năng nghe - hiểu trên lớp và không chủ động với hoạt động tự học kỹ năng nghe tại nhà. Một số giảng viên có cung cấp bài tập bổ trợ cho sinh viên tự học ngoài giờ trên lớp, tuy nhiên chưa thường xuyên và chưa có hệ thống. Vì vậy, để cải thiện kỹ năng nghe, sinh viên cần có hệ thống

<sup>1</sup> Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hồng Đức; Email: [trinhthithuha@hdu.edu.vn](mailto:trinhthithuha@hdu.edu.vn)

<sup>2</sup> Sinh viên K24C Đại học Sư phạm tiếng Anh, khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hồng Đức

bài tập hỗ trợ chất lượng, với những dạng bài tập được thiết kế đa dạng, phù hợp với trình độ, tạo hứng thú cho người học và bám sát chủ đề bài học trên trường.

Trong bối cảnh thế giới, việc tiến hành nghiên cứu, xây dựng và thiết kế hệ thống các bài tập hỗ trợ cải thiện kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên và các vấn đề liên quan đã được tiến hành và cũng đã đạt được một số thành tựu đáng kể. Tuy nhiên, số lượng nghiên cứu vẫn còn tương đối ít và chưa đáp ứng được hết các nhu cầu về việc tự học để cải thiện kỹ năng nghe - hiểu của sinh viên, cũng như chưa tận dụng được hết những ưu thế về công nghệ để giúp việc tự học nghe trở nên dễ dàng và thú vị hơn. Bên cạnh đó, ở Việt Nam nói chung và Trường Đại học Hồng Đức nói riêng vẫn chưa có nhiều đề tài nghiên cứu về chủ đề này, đặc biệt là nghiên cứu dành cho sinh viên khối không chuyên ngữ.

Nắm bắt được tình hình trên, nhóm tác giả với mục đích đưa ra được quy trình cụ thể, thiết kế hệ thống bài tập hỗ trợ phù hợp với trình độ của sinh viên và nội dung của chương trình học nhằm nâng cao khả năng nghe cho sinh viên năm nhất khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức, đồng thời có thể ứng dụng với các đối tượng khác muốn nâng cao trình độ tiếng Anh của mình.

## 2. CƠ SỞ LÝ THUYẾT VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Tự học

Hoelic (1981) được xem như là nhà nghiên cứu đầu tiên đưa ra định nghĩa chi tiết về khái niệm tự học. Theo ông, tự học là khả năng tự chịu trách nhiệm về việc học tập của mình. Tác giả Lưu Xuân Mới (2000) cũng đã nhận định tự học là hình thức hoạt động nhận thức của cá nhân nhằm nắm vững hệ thống tri thức và kỹ năng do chính sinh viên tiến hành ở trên lớp, ở ngoài lớp, theo hoặc không theo chương trình và sách giáo khoa đã được quy định. Nhìn chung, tự học là học một cách chủ động, độc lập và mang tính tích cực, tự giác ở mức độ cao. Tự học là quá trình mà người học phải thay đổi bản thân, thích nghi, làm phong phú giá trị của mình trong quá trình lĩnh hội tri thức thông qua ý chí, nghị lực, và sự say mê học tập của mỗi cá nhân.

Khi nói về lợi ích của việc tự học, Huriah (2018) cho rằng tự học giúp người học tự do hơn với phong cách học tập riêng tùy theo tốc độ và khả năng học tập của họ, đồng thời giúp người học phát triển kiến thức, kỹ năng và khả năng của mình. Trên thực tế, mỗi sinh viên có một cách thức học tập khác nhau. Vì vậy nếu họ được học tập và làm việc cùng nhau thì sẽ trở thành cơ hội để họ chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm, kiến thức và kỹ năng của bản thân theo chiều hướng tích cực hơn. Mặt khác, dựa theo quan điểm của (Crabbe, 1993), một khi tính trách nhiệm đối với học tập được nâng cao thì kết quả học tập cũng sẽ được cải thiện đáng kể. Bên cạnh đó, theo Kitao (1997), bài tập tự học đóng vai trò vô cùng quan trọng và cần thiết trong việc học ngôn ngữ thứ hai trong những thập kỷ qua. Bài tập hỗ trợ giúp người học ôn tập, thực hành những kiến thức đã học mà không có thời gian quy định cũng như sự giám sát của giáo viên, vì vậy người học có thể dễ dàng đạt được mục tiêu của mình một cách thoải mái, tự nhiên. Một dẫn chứng từ nghiên cứu của Yeung và Hyland (1999) đã cho thấy những người học khóa học tiếng

Anh thương mại ở Hồng Kông có thể cải thiện rõ rệt kỹ năng giao tiếp tiếng Anh nhờ có những tài liệu tự học bởi họ cho rằng đây là hình thức học tập thú vị hơn so với lớp học truyền thống. Do đó, bài tập bổ trợ tự học là một phương thức hữu hiệu để thu hẹp khoảng cách giữa yêu cầu của giáo viên và nhu cầu thực tế của người học, đồng thời hình thành thói quen tốt trong việc chủ động tra cứu, tiếp thu và lĩnh hội nguồn kiến thức vô hạn.

## 2.2. Phát triển kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh

Trong các kỹ năng tiếng Anh, kỹ năng nghe - hiểu được xem là một kỹ năng quan trọng vì nó giúp người học tiếp nhận thông tin về thế giới xung quanh. Thuật ngữ “nghe hiểu” đã được định nghĩa bởi nhiều tác giả khác nhau. Rost (2002) và Hamouda (2013) nhận định kỹ năng nghe - hiểu là một quá trình tương tác, trong đó người nghe chú trọng vào ý nghĩa, nội dung mà người nói muốn truyền tải thông qua khả năng xác định kiến thức, cấu trúc ngữ pháp, trọng âm và ngữ điệu của ngôn ngữ [11; tr.145][4; tr.113]. Bên cạnh đó, Wolvin & Coakley (1985), kỹ năng nghe - hiểu được nhận định theo cách đơn giản hơn: Nghe - hiểu là quá trình cơ quan thính giác tiếp nhận, xử lý và xác định được thông điệp của lời nói [12; tr.11].

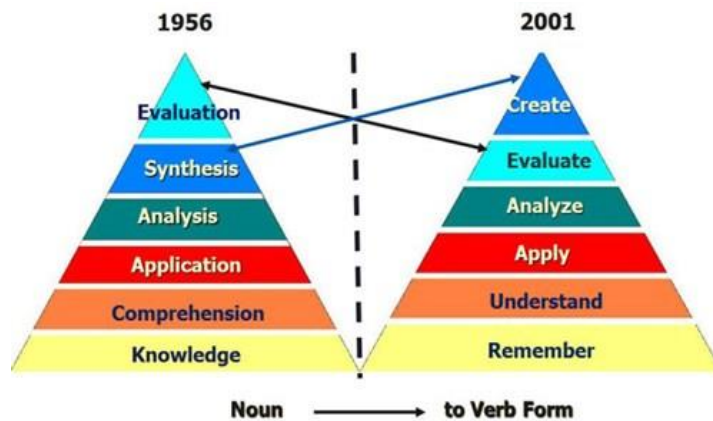
Theo quan điểm của Gilakjani & Sabouri (2016), có 5 yếu tố gây ảnh hưởng tới khả năng nghe hiểu bao gồm: Chất lượng của bản ghi (Quality of recorded materials), Khác biệt về văn hoá (Cultural differences), Cách phát âm (Accent), Từ vựng (Vocabulary) và Độ dài và tốc độ của bài nghe (Length and speed of listening) [3; tr.123]. Các yếu tố này có thể tương tác và ảnh hưởng lẫn nhau, tạo ra một trải nghiệm nghe hiểu đa dạng và phức tạp.

Về tiêu chí của kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh, đã có nhiều nhà nghiên cứu trên toàn thế giới đưa ra những bộ tiêu chí khác nhau của kỹ năng này, song tất cả đều dựa trên 4 khía cạnh chính của kỹ năng nghe - hiểu sau đây: Hiểu được ý chính (Understanding of main ideas), Nhận biết các chi tiết (Detail recognition), Suy luận (Inference making), Kiến thức nền của người nghe (Listener's background knowledge) [5; tr.25]. Nhìn chung, cả 4 khía cạnh này cùng đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kỹ năng nghe - hiểu đầy đủ và hiệu quả. Điều này giúp người nghe có cái nhìn toàn diện và chính xác về thông điệp được truyền đạt.

Nhóm nghiên cứu cũng cần nhắc các yếu tố và tiêu chí trên trong quá trình thiết kế hệ thống bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe tiếng Anh.

## 2.3. Thiết kế hệ thống bài tập bổ trợ kỹ năng nghe - hiểu dựa trên thang đo Bloom

Hiểu rõ được tầm quan trọng của hệ thống bài tập bổ trợ tự học, chúng tôi đã tiến hành thiết kế hệ thống bài tập bổ trợ nhằm cải thiện kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức. Hệ thống bài tập bổ trợ tự học được thiết kế dựa theo chủ đề của sách giáo trình English File Pre-Intermediate 3rd Edition được sử dụng cho sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên ngữ ở học phần Tiếng Anh 2. Ngoài ra, để làm cơ sở xây dựng hệ thống bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh, chúng tôi đồng thời tiến hành sử dụng thang đo Bloom (bản cải biên năm 2001) bao gồm 6 cấp bậc: ghi nhớ, thông hiểu, vận dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo vào việc thiết kế bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh, giúp phát huy, cải thiện năng lực cao nhất của người học.



**Hình 1. Thang đo nhận thức Bloom (2001) sau khi được cải biến**

Đồng thời, các dạng bài tập được xây dựng và sử dụng trong quá trình thực nghiệm được thiết kế dựa trên cơ sở 6 mức trong thang đo Bloom (2001), gồm một số dạng bài tập cơ bản như: Lựa chọn đáp án đúng (Multiple choice), Lựa chọn đúng/sai (True or False), Điền vào chỗ trống (Gap filling), Dịch thuật (Translation), Nói các thông tin (Matching information),... Những bài tập này chủ yếu được thiết kế dựa trên nhiều hình thức như: bài hát, phim ảnh, clip tình huống thực tế, truyện, audio,... và được lấy từ những trang web và ứng dụng giáo dục Cake, Elsa, Youtube, Islcollective... nhằm đảm bảo sự tin cậy, phù hợp với năng lực của sinh viên và tạo hứng thú cho sinh viên trong quá trình phát triển kỹ năng nghe. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu đã thiết kế bài tập dựa trên những kỹ thuật đặc thù như: Nghe chép chính tả (dictation), Nghe chi tiết (Listening for details), Nghe lấy ý chính (Listening for gist), Nghe nhắc lại (Shadowing), Nghe sâu (intensive listening) và Nghe mở rộng (Extensive listening).. để giúp người học nâng cao độ chính xác, khả năng nhận biết các dữ liệu, khả năng suy đoán khi nghe, khả năng duy trì sự tập trung, khả năng phân biệt các thông tin quan trọng và ít quan trọng xuất hiện trong bài nghe... Từ đó cải thiện tốc độ và sự chính xác khi thực hành nghe. Hơn nữa, những bài tập này có mức độ tương đương mức độ A2 trong Khung Tham chiếu Ngôn Ngữ chung châu Âu (CEFR).

Dựa trên những tiêu chí đã được đề cập ở trên, nhóm nghiên cứu đã tiến hành xây dựng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học tiếng Anh nhằm phát triển kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức theo 3 bước sau:

Bước 1: Nghiên cứu nội dung đề cương chi tiết và giáo trình dùng trong học phần tiếng Anh 2 cho sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức để nắm vững mục tiêu chuẩn đầu ra.

Bước 2: Nghiên cứu năng lực, nhu cầu cũng như đặc điểm thói quen của sinh viên để từ đó xây dựng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu có hiệu quả và gây hứng thú cho sinh viên thông qua bài phỏng vấn cho giáo viên và phiếu khảo sát cho sinh viên.

Bước 3: Thiết kế các bài tập hỗ trợ tự học cụ thể, phù hợp theo các tuần học và sử dụng hệ thống bài tập này vào việc phát triển kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên năm nhất khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức.

## 2.4. Phương pháp nghiên cứu

### 2.4.1. Câu hỏi nghiên cứu

Hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh có tác động như thế nào đến kỹ năng nghe - hiểu của sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên ngữ?

Nhận thức của sinh viên năm thứ nhất khối không chuyên ngữ về hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu là gì?

### 2.4.2. Phương pháp nghiên cứu

Để đo lường hiệu quả của hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh, chúng tôi đã sử dụng phương pháp thực nghiệm: lựa chọn khách thể nghiên cứu là 33 sinh viên lớp K26B Kế toán, khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh (Nhóm thực nghiệm) và 33 sinh viên lớp K26 Du lịch - Quản trị khách sạn, khoa Khoa học xã hội (Nhóm đối chứng). Cả 2 nhóm sinh viên được giảng dạy bởi cùng 1 giáo viên, cùng 1 chương trình và có trình độ tương đương nhau. Điều này đảm bảo được tính khách quan của kết quả nghiên cứu. Nhóm cũng đã tiến hành cho sinh viên làm bài kiểm tra đánh giá năng lực nghe hiểu đầu vào ở tuần học đầu tiên và bài kiểm tra đầu ra ở tuần 11. Tất cả bài kiểm tra đều được thiết kế theo trình độ A2 là trình độ mà sinh viên năm nhất phải đạt được theo mục tiêu chuẩn đầu ra của học phần. Trong quá trình thực nghiệm, sinh viên ở nhóm đối chứng được học theo nội dung trong chương trình khung của học phần tiếng Anh 2 và chỉ làm bài tập trong giáo trình của học phần. Nghĩa là, việc sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh không được áp dụng đối với nhóm sinh viên này trong suốt quá trình nghiên cứu. Trong khi đó, nhóm thực nghiệm bắt đầu chương trình thực nghiệm trong 10 tuần với 4 tuần sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh với sự hỗ trợ trực tiếp của giảng viên (tuần 2, tuần 3, tuần 4 và tuần 6), 4 tuần tự học và ôn tập bài tập hỗ trợ ở nhà (tuần 7, tuần 8, tuần 9 và tuần 10), 1 tuần giới thiệu chi tiết toàn bộ kế hoạch đề tài, yêu cầu và nhiệm vụ sinh viên cần làm trong suốt quá trình thực nghiệm và 1 tuần dành cho sinh viên ôn thi giữa kì. Kết quả của bài kiểm tra đầu vào và đầu ra của hai nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu sau đó sẽ được thống kê, tổng hợp và đối chiếu để rút ra kết luận về hiệu quả của hệ thống bài tập.

Để đảm bảo việc sử dụng hệ thống bài tập ở nhà được diễn ra có hiệu quả, giảng viên yêu cầu sinh viên nộp phiếu phản hồi (Listening reflection) và kiểm tra (Listening checking) qua ứng dụng trực tuyến Zalo. Đối với phiếu phản hồi, sinh viên sẽ phải hoàn thành đủ 3 nội dung: đáp án của những bài tập vừa nghe, những khó khăn khi gặp phải trong quá trình nghe và đề xuất khắc phục những khó khăn đó để cải thiện kỹ năng nghe - hiểu của mình. Đối với phiếu kiểm tra, sau khi được cung cấp đáp án (Answer key) lời thoại của bài nghe (Transcription), nhóm sinh viên thực nghiệm sẽ chủ động kiểm tra, tổng hợp số lượng câu đúng và sai trong bài nghe, đồng thời sửa lại những câu đã sai kèm theo lời giải thích. Ngoài ra, giảng viên sẽ đưa ra hạn nộp và yêu cầu sinh viên nộp bài đúng hạn. Bằng hình thức này, sinh viên sẽ trở nên chủ động trong việc phát triển kỹ năng nghe - hiểu mà không cần sự giám sát nhiều từ giảng viên, từ đó giúp hình thành thói quen tự học cho sinh viên.

Sau 10 tuần thực nghiệm sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh, nhóm nghiên cứu đã tiến hành điều tra ý kiến phản hồi của 33 sinh viên của nhóm thực nghiệm bằng hình thức phiếu khảo sát để tìm hiểu cụ thể, chi tiết hơn về hiệu quả của việc thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ trong việc cải thiện kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên. Đối với bảng câu hỏi, nhóm nghiên cứu thiết kế 10 câu theo thang đo Likert với các mức độ tương ứng như sau: hoàn toàn không đồng ý - 1, không đồng ý - 2, trung lập - 3, đồng ý - 4, hoàn toàn đồng ý - 5.

### 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

#### 3.1. Hiệu quả của hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu

Để đánh giá hiệu quả của hệ thống bài tập hỗ trợ kỹ năng nghe hiểu, nhóm nghiên cứu đã tiến hành bài kiểm tra trước và sau thực nghiệm trên cả 2 nhóm sinh viên tham gia nghiên cứu. Bài kiểm tra đánh giá đầu vào và đầu ra gồm 25 câu, mỗi câu đúng được 0,4 điểm, chấm theo thang điểm 10. Kết quả được tổng hợp theo 5 nhóm điểm tương ứng với kém, yếu, trung bình, trung bình khá, khá - tốt. Kết quả của bài kiểm tra đánh giá năng lực đầu vào và đầu ra đã chỉ ra rằng, khả năng nghe - hiểu ở cả nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng đều có xu hướng tăng lên với tỷ lệ dưới 4 điểm giảm đi và trên 4 điểm tăng lên đáng kể. Ngoài ra, số lượng sinh viên đạt điểm 4 trở lên ở nhóm thực nghiệm cao hơn khá nhiều so với số lượng sinh viên ở nhóm đối chứng.

**Bảng 1. Kết quả kiểm tra khả năng nghe - hiểu tiếng Anh ở nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng**

Điểm	Nhóm thực nghiệm		Nhóm đối chứng	
	Đầu vào	Đầu ra	Đầu vào	Đầu ra
0 - 1,5	30%	6%	33%	18%
1,6 - 4	43%	31%	40%	24%
4,1 - 5,5	18%	21%	12%	40%
5,6 - 7	9%	27%	15%	12%
> 7	0%	15%	0%	6%

Trước khi tiến hành thực nghiệm, số lượng sinh viên ở cả 2 nhóm thực nghiệm và đối chứng đạt mức điểm dưới 1,5 khá cao ở mức gần 1/3. Tuy nhiên, tỷ lệ này ở cuối học kỳ đã giảm đáng kể xuống mức 6% đối với nhóm thực nghiệm, trong khi vẫn còn 18% sinh viên ở nhóm đối chứng. Ở mức điểm 1,6 - 4, ban đầu cả 2 nhóm đều chiếm xấp xỉ 41,5%. Sau đó, nhóm đối chứng đã giảm được hơn 1 nửa số lượng sinh viên đạt mức điểm trung bình, trong khi nhóm thực nghiệm chỉ giảm được 12%. Đối với mức điểm từ 4,1 - 5,5, ban đầu tỉ lệ sinh viên nhóm đối chứng đạt mức điểm này là 12%, nhưng đã tăng lên 40% ở bài kiểm tra đầu ra. Trong khi đó, sự thay đổi ở mức điểm trung bình của nhóm thực nghiệm không có sự thay đổi nhiều, từ 18% lên 21%.

Ngược lại, mặc dù số sinh viên đạt mức điểm trung bình - khá (5,6 - 7 điểm) ở nhóm thực nghiệm thấp hơn nhóm đối chứng ở bài kiểm tra đầu vào nhưng lại tăng lên gấp 3 lần

sau khi áp dụng bài tập hỗ trợ tự học tiếng Anh. Trong khi đó, số sinh viên ở nhóm đối chứng đạt ở mức điểm có xu hướng giảm đi nhưng không đáng kể, từ 15% xuống còn 12%. Bên cạnh đó, trước khi sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tiếng Anh, không có sinh viên nào ở cả 2 nhóm đạt từ điểm 7 trở lên, nhưng kết quả bài kiểm tra đánh giá năng lực đầu ra đã cho thấy, con số này tăng lên 15% so với nhóm sinh viên thực nghiệm và 6% so với nhóm sinh viên đối chứng.

Những kết quả trên đã chỉ rõ kỹ năng nghe - hiểu của sinh viên đã có sự tiến bộ so với thời điểm ban đầu sau khi được sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học tiếng Anh.

#### 4.2. Nhận thức của sinh viên về hệ thống bài tập hỗ trợ kỹ năng nghe - hiểu

Nhóm nghiên cứu cũng đã tiến hành khảo sát nhóm sinh viên thực nghiệm thông qua bảng câu hỏi điều tra về các khía cạnh như: mức độ hứng thú khi làm bài tập, độ khó và độ sát chương trình học của hệ thống bài tập cũng như khả năng cải thiện các tiểu kỹ năng nghe - hiểu như kỹ năng phân tích, kỹ năng tập trung,... Bảng câu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert với các mức độ tương ứng như sau: hoàn toàn không đồng ý - 1, không đồng ý - 2, trung lập - 3, đồng ý - 4, hoàn toàn đồng ý - 5.

**Bảng 2. Phản hồi của sinh viên về hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe hiểu**

Câu hỏi	Giá trị trung bình
1) Bạn cảm thấy yêu thích kỹ năng nghe hiểu hơn sau khi sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế?	4,12
2) Bạn cảm thấy kỹ năng nghe hiểu của mình đã cải thiện rõ rệt sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế?	3,84
3) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn cảm thấy khả năng tập trung được phát triển tốt hơn trong khi nghe tiếng Anh?	4,30
4) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn cảm thấy khả năng ghi nhớ thông tin, số liệu của mình được cải thiện trong khi nghe tiếng Anh?	4,09
5) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn có thể nghe và nắm bắt thông tin, số liệu nhanh và chính xác hơn trong khi nghe tiếng Anh?	3,63
6) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn có thể phân tích, suy luận và loại trừ để trả lời câu hỏi một cách logic hơn trong khi nghe tiếng Anh?	4,21
7) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn đã nhận biết được các âm và ngữ điệu của người bản xứ trong khi nghe tiếng Anh?	3,9
8) Sau khi kết thúc học phần có sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học đã được thiết kế, bạn đã có thêm vốn từ vựng phong phú, đa dạng theo từng chủ đề của sách giáo trình?	4,48

9) Bạn cảm thấy hứng thú với việc làm bài tập bổ trợ kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh do nhóm nghiên cứu thiết kế?	4,27
10) Độ khó của bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh phù hợp với năng lực nghe hiểu của bạn?	4,33
11) Các bài tập bổ trợ có nội dung phù hợp với bài học trên lớp, giúp bạn củng cố thêm kiến thức cho bài học?	4,18
Trung bình	4,12

Nhìn chung, sinh viên có phản hồi tích cực về việc sử dụng hệ thống bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh mà nhóm nghiên cứu thiết kế. Có thể thấy điểm trung bình cho tất cả các câu hỏi là 4,12 cho thấy quan điểm đa số của sinh viên là đồng ý với các câu hỏi mà nhóm nghiên cứu đưa ra. Trong đó hiệu quả lớn nhất mà hệ thống bài tập mang lại đó là sinh viên có thể tích lũy thêm được vốn từ vựng phong phú hơn. Kỹ năng tiếp theo được sinh viên đánh giá có cải thiện nhiều đó là khả năng tập trung và phân tích. Kết quả này tương tự như kết quả của các nhà nghiên cứu Quodir, Baehaqui & Miftah (2016), Claudie (2010) và Chetsadanuwat (2013) khi đều cho thấy phản hồi tích cực của sinh viên khi được áp dụng hệ thống bài tập bổ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh. Tuy nhiên, nghiên cứu của các nhà khoa học trên chỉ áp dụng đối với một nhóm thực nghiệm mà không có nhóm đối chứng. Trong khi đó, nghiên cứu của chúng tôi đã áp dụng trên cả 2 nhóm thực nghiệm và nhóm đối chứng, nên kết quả nghiên cứu phần nào mang lại tính khách quan và chính xác hơn về hiệu quả của hệ thống bài tập bổ trợ tự học nhằm nâng cao khả năng nghe - hiểu cho sinh viên. Đồng thời, nhóm tác giả yêu cầu sinh viên thuộc đối tượng nghiên cứu thực hiện tự đánh giá và phản hồi về từng bài tập của từng đơn vị bài học trong hệ thống để kịp thời cập nhật và điều chỉnh bài tập phù hợp hơn với trình độ, yêu cầu của sinh viên qua từng bài học.

Bên cạnh đó, đa số sinh viên cảm thấy hứng thú với hệ thống bài tập này và nhận định các bài tập có nội dung phù hợp, bám sát bài học trên lớp. Đồng thời, độ khó của bài tập cũng phù hợp với năng lực của họ. Điều này cho thấy sự khả thi khi áp dụng hệ thống bài tập bổ trợ này.

#### 4. KẾT LUẬN

Thông qua quá trình thu thập và phân tích từ các dữ liệu đã được đề cập ở trên, nhóm tác giả nhận thấy việc thiết kế và sử dụng hệ thống bài tập bổ trợ có sự tác động tích cực đến việc phát triển kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên năm nhất khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức.

Sau khi được sử dụng hệ thống bài tập bổ trợ tự học đã được thiết kế ở học phần tiếng Anh 2, bản thân sinh viên đã tự đánh giá những thay đổi tích cực về mức độ tham gia học tập và những tiến bộ về kỹ năng nghe - hiểu của mình. Trong khi nghe - hiểu tiếng Anh, sinh viên đã có khả năng chọn lọc và ghi nhớ những thông tin chính từ bài nghe, điều này giúp sinh viên có thể nắm bắt thông tin, số liệu một cách nhanh chóng và chính xác



hơn. Bên cạnh đó, đề bài làm có kết quả tốt hơn, sinh viên đã biết cách sử dụng chiến lược loại trừ đáp án thông qua khả năng phân tích và suy luận của mình. Hơn nữa, đây cũng chính là cách thức để sinh viên được tiếp xúc và nhận biết được cách phát âm và ngữ điệu của người bản địa, từ đó không chỉ giúp sinh viên cải thiện khả năng nghe – hiểu mà còn nâng cao vốn từ vựng của mình. Bên cạnh đó, khi giảng viên sử dụng hệ thống bài tập hỗ trợ tự học kỹ năng nghe - hiểu tiếng Anh đã mang lại cho sinh viên một số lợi ích sau: Thứ nhất, được thiết kế với những bài tập đa dạng, thú vị đã giúp sinh viên tích cực tham gia vào việc học tập, củng cố và trau dồi thêm kiến thức ngoài sách giáo trình. Thứ hai, hệ thống bài tập hỗ trợ giúp sinh viên phát triển kỹ năng tự học, đặc biệt đối với sinh viên có lịch trình học bận bịu vì họ có thể tự chủ học tập hơn, không bị phụ thuộc vào giờ học tại lớp. Thứ ba, hệ thống bài tập hỗ trợ thường cung cấp nhiều ngữ cảnh khác nhau, từ tin tức, phỏng vấn, đến đoạn hội thoại hàng ngày. Điều này giúp sinh viên làm quen với nhiều loại giọng điệu và từ vựng, phù hợp với nhu cầu học tập và công việc sau này. Cuối cùng, hệ thống bài tập có kèm theo phiếu phản hồi (Listening reflection) và phiếu đáp án (Listening checking) nên sau khi hoàn thành bài tập, sinh viên có thể tự sửa lỗi, và cải thiện kỹ năng nghe một cách hiệu quả và chủ động.

Nhìn chung, việc cung cấp một hệ thống bài tập hỗ trợ tự học tiếng Anh hoàn chỉnh nhằm cải thiện kỹ năng nghe - hiểu cho sinh viên năm nhất khối không chuyên ngữ, Trường Đại học Hồng Đức là điều cần thiết và nên được áp dụng.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Chetsadanuwat, K. (2013), *Self-Instructional Materials to Enhance Listening Skills for Student Nurses*, <https://www.academia.edu/10970736/SelfInstructionalMaterialsToEnhanceListeningSkillsforStudentNurses>, 23-4-2023.
- [2] Crabbe, D. (1993), *Fostering autonomy from within the classroom: The teacher's responsibility*. System, 21(4):443-452.
- [3] Gilakjani, A. P., & Sabouri, N. B. (2016), *Learners' Listening Comprehension Difficulties in English Language Learning: A Literature Review*. English Language Teaching, 9(6):123.
- [4] Hamouda, A. (2013), *An Investigation of Listening Comprehension Problems Encountered by Saudi Students in the EL Listening Classroom*, International Journal of Academic Research in Progressive Education and Development, (2):113-155.
- [5] Harmer, J. (2007), *The practice of English language teaching* (4th ed.). Pearson.
- [6] Holec, H. (1981), *Autonomy and Foreign Language Learning*. Oxford/New York: Pergamon Press.
- [7] Huriah, T. & al (2018), *Metode Student Center Learning*. Kencana
- [8] Kitao, K. (1997), *Selecting and Developing Teaching/Learning Materials*, The Internet TESL Journal, Vol. IV, No.4.

- [9] Lave, J., & Wenger, E. (1991), *Situated Learning: Legitimate Peripheral Participation*. Cambridge: Cambridge University Press.
- [10] Qodir, A., Baehaqi, L., & Miftah, M. Z. (2016), *Developing materials of listening comprehension for the English department students*. Journal on English as a Foreign Language, 6(1):1-20.
- [11] Rost, M. (2002), *Teaching and Researching Listening* (2nd ed.), Edinburgh: Pearson
- [12] Syafi'i, M. L. (2016), *Developing listening materials for the tenth graders*, JEELS (Journal of English Education and Linguistics Studies), 3(1)
- [13] Wolvin, A. D., & Carolyn Gwynn Coakley. (1985), *Listening*. Brown & Benchmark.
- [14] Yeung, L., & Hyland, F. (1999), *Bridging the Gap: Utilising Self-Access Learning as a Course Component*. RELC Journal, 30(1):158-173
- [16] Nghiêm Thị Dịu (2016), *Hiệu quả của hoạt động nghe chép chính tả trong việc cải thiện khả năng nghe cho sinh viên năm nhất, khoa sư phạm tiếng Anh, Trường đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội*. <https://khoatienganh.ulis.vnu.edu.vn/hieu-qua-cua-hoat-dong-nghe-chep-chinh-ta-trong-viec-cai-thien-kha-nang-nghe-cho-sinh-vien-nam-nhat-khoa-su-pham-tieng-anh-truong-dai-hoc-ngoai-ngu/>, 23-4-2023
- [15] Lưu Xuân Múi (2000), *Lí luận dạy học đại học*. Nxb. Giáo Dục, Hà Nội.
- [17] Vũ Thị Thanh Vân (2010), *Sử dụng tài liệu trên mạng làm tài liệu bổ trợ giảng dạy kỹ năng nghe cho sinh viên năm 2 tại trường đại học ngoại ngữ*, <https://123docz.net/document/7698817-su-dung-tai-lieu-tren-mang-lam-tai-lieu-bo-tro-giang-day-ky-nang-nghe-cho-sinh-vien-nam-thu-2-tai-truong-dai-hoc-ngoai-ngu.htm>, 23-4-2023

**THE IMPACT OF THE SYSTEM OF SUPPLEMENTARY SELF-STUDY EXERCISES ON ENGLISH LISTENING COMPREHENSION SKILL OF NON-ENGLISH MAJORED FRESHMEN AT HONG DUC UNIVERSITY**

Trinh Thi Thu Ha, Nguyen Le Khanh Linh, Tong Tran Phong, Le Thi Khanh Van

ABSTRACT

*This study aims to investigate the impact of the system of self-study supplementary exercises on improving English listening comprehension ability for first-year non-English major students at Hong Duc University. The data and information were collected from the set of questions in the survey, interview questions, self-study sheets as well as the results of the pre- and post-experimental test for 66 students of K26 Tourism Management class, Faculty of Social Sciences and K26B Accounting, Faculty of Economics - Business*

*Administration, Hong Duc University, has shown that the group of students who practice supplementary exercises participate more actively in learning as well as receive good results. Learning outcomes have also increased significantly compared to before the study. This shows that designing and using a system of exercises to teach listening comprehension skills to students should be considered.*

**Keyword:** *Improve listening comprehension skills, design a system of supplementary exercises, English non-majored students.*

\* Ngày nộp bài: 23/4/2024; Ngày gửi phản biện: 24/4/2024; Ngày duyệt đăng: 26/12/2024